

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN ĐÀO TẠO: LAM HOẠ TIẾT TRANG TRI'

Mã số của Mô đun: MĐ 19

Thời gian của Mô đun: 120 giờ; (Lý thuyết: 20 giờ; Thực hành: 100 giờ)

I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí: Mô đun được bố trí học sau khi người học đã học xong các mô đun MĐ12, MĐ13, MĐ14, MĐ15, MĐ16, MĐ17, MĐ18.

- Tính chất: Là mô đun đào tạo nghề bắt buộc đòi hỏi người học phải có năng khiếu và lòng yêu nghề nhất định. Thời gian học bao gồm cả lý thuyết và thực hành.

II. MỤC TIÊU CỦA MÔ ĐUN:

* Kiến thức:

- Mô tả được đặc điểm, tính chất của hình trang trí trên bề mặt của công trình.
- Trình bày được hình tổng quát và chi tiết các hình cần trang trí, màu sắc dùng cho trang trí.
- Nêu được các yêu cầu kỹ, mỹ thuật phục vụ công tác trang trí.

* Kỹ năng:

- Vẽ được hình dạng trang trí theo mẫu.
- Phóng to, thu nhỏ theo yêu cầu thiết kế.
- Đúc, đổ được các loại họa tiết trang trí.
- Gắn được các loại họa tiết trang trí đúc sẵn.
- Tô màu trang trí cho họa tiết trang trí.

* Thái độ:

- Có ý thức giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc.
- Chăm thận, tỉ mỉ, chính xác.
- Tinh thần trách nhiệm cao trong quá trình làm việc.
- Có ý thức tổ chức, kỷ luật, tác phong công nghiệp.

III. NỘI DUNG CỦA MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

	Tên các bài trong mô đun	Thời gian
--	--------------------------	-----------

Số TT		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
1	Vẽ hình dạng trang trí	12	5	7	
2	Đọc bản vẽ trang trí	9	2	7	
3	Đắp hoạ tiết phẳng trên nền phẳng	9	2	7	
4	Đắp hoạ tiết lõm trên nền phẳng	16	2	14	
5	Đắp chữ nổi trên nền phẳng	19	1	14	4
6	Đắp chữ lõm trên nền phẳng	4	1	3	
7	Trang trí đỉnh trụ	15	1	14	
8	Trang trí đế cột	8	1	7	
9	Làm hoạ tiết trang trí bằng thạch cao	8	1	7	
10	Gắn hoạ tiết trang trí	8	1	7	
11	Tô màu trang trí	12	3	5	4
	Cộng	120	20	92	8

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính vào giờ thực hành

2. Nội dung chi tiết:

Bài 1: Vẽ hình dạng trang trí

Thời gian:

12 giờ

Mục tiêu của bài:

* Kiến thức:

- Mô tả được những nguyên tắc cơ bản về bố cục trang trí.
- Nêu được đặc điểm của hình và hoạ tiết trang trí.
- Mô tả được phương pháp vẽ trang trí.
- Mô tả được cấu trúc của hình trang trí.
- Nêu được giá trị nghệ thuật của hình trang trí.

* Kỹ năng:

- Vẽ được hình dạng trang trí (Tổng thể và chi tiết)
- Phát hiện được những sai sót của hình vẽ.
- Phóng to, thu nhỏ khi có bản vẽ mẫu.
- Vẽ được hình chiếu trực đo của những hoạ tiết đơn giản .

* Thái độ:

- Có ý thức giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc.

- Có đạo đức lương tâm nghề nghiệp.
- Có ý thức tổ chức kỷ luật, có tác phong công nghiệp.

1. Khái niệm về trang trí:

- Trang trí có từ lâu đời.
- Trang trí là một môn nghệ thuật, gắn liền với đời sống con người.

- Trang trí mặt phẳng.
- Trang trí hình khối.

2. Hình và họa tiết trang trí:

- Hình trang trí.
- Họa tiết trang trí.
- Các điểm hình và họa tiết.

3. Một số nguyên tắc cơ bản về bố cục trang trí:

- Dòng đối.
- Nhắc lại.
- Xen kẽ.
- Cân đối.

4. Phương pháp trang trí:

- Bước 1.
- Bước 2.
- Bước 3.
- Bước 4.
- Bước 5.

5. Vẽ trang trí từ trang trí mẫu:

6. Phóng to, thu nhỏ hình trang trí:

Bài 2: Đọc bản vẽ trang trí

Thời gian:

9 giờ

Mục tiêu của bài:

* Kiến thức:

- Mô tả được chủ đề của trang trí.
- Nêu được những nguyên tắc cơ bản về bố cục của hình cần trang trí.
- Mô tả được cấu tạo của hình trang trí.

- Nêu được ưu, nhược điểm của trang trí.

* Kỹ năng:

- Đọc bản vẽ Kỹ thuật Xây dựng.

- Đọc bản vẽ Mỹ thuật.

- Tính nhân công, vật liệu phục vụ trang trí.

* Thái độ:

- Có ý thức tổ chức kỷ luật.

- Tập trung nghe giảng, quan sát bản vẽ mẫu.

1. Đọc bản vẽ hình trang trí:

- Nghiên cứu sơ bộ bản vẽ.

- Nhận dạng các chi tiết trên bản vẽ.

- Xác định vị trí mối ghép giữa các chi tiết để tạo thành hoạ tiết trang trí.

- Đọc, liệt kê các chi tiết trên bản vẽ.

- Phát hiện những sai sót nếu có để sửa chữa hoặc bổ xung.

2. Đọc bản vẽ trang trí không gian:

- Đọc bản vẽ mặt bằng.

- Đọc bản vẽ các hình chiếu chính.

- Đọc bản vẽ mặt cắt.

- Đọc bản vẽ chi tiết.

+ Đọc nội dung trong ghi chú.

+ Nhận dạng các chi tiết thông qua hình chiếu.

+ Xác định kích thước tự do của hình chiếu.

+ Xác định tiêu chuẩn bề mặt và dung sai hình dạng, kích thước các chi tiết.

+ Xác định loại mối nối trên chi tiết.

3. Thống kê vật liệu, nhân công:

- Định mức vật liệu.

- Định mức nhân công.

Bài 3: Đắp hoạ tiết phẳng trên nền phẳng

Thời

gian: 9 giờ

Mục tiêu của bài:

* Kiến thức:

- Mô tả được hình dạng cần trang trí.
- Nêu được cấu tạo của hình cần trang trí.
- Nêu được vị trí của trang trí trong công trình kiến trúc.

* Kỹ năng:

- Trát vữa bằng bay, bằng bàn xoa.
- Cắt vữa tạo nét bằng bay và dao cắt.
- Lấy vữa thừa tạo trang trí bằng bay và dao cắt.

* Thái độ:

- Có tác phong công nghiệp.
- Có ý thức gìn giữ bản sắc văn hoá dân tộc.
- Có ý thức tổ chức kỷ luật.

1. Công tác chuẩn bị :

- Chuẩn bị dụng cụ, vật tư.
- Chuẩn bị hình trang trí.

2. Xác định vị trí hình trang trí.

- Trên tường.
- Trên trần.
- Trên các cấu kiện kiến trúc.

3. Trát vữa tạo bề dày hình trang trí:

- Trên tường.
- Trên trần.

4. Vẽ hoặc dán hình trang trí.

5. Cắt vữa tạo hình trang trí.

6. Lấy vữa thừa.

7. Hoàn thiện.

8. Những sai phạm thường gặp.

Bài 4: Đắp họa tiết lõm trên nền phẳng

Thời

gian: 16 giờ

Mục tiêu của bài:

* Kiến thức:

- Mô tả được vị trí, hình dáng của hình trang trí.
- Nêu được cấu tạo của hình trang trí.

- Nêu được đặc trưng của hình trang trí lõm (Đường nét, kiểu dáng,...)

* Kỹ năng:

- Trát vữa bằng bay, bằng bàn xoa.
- Cắt vữa tạo nét bằng bay và dao cắt .
- Lấy vữa tạo được họa tiết lõm trên nền trát phẳng.

* Thái độ:

- Có ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp.
- Có ý thức gìn giữ bản sắc văn hoá dân tộc.
- Tập trung nghe giảng, quan sát thao tác mẫu.

1. Công tác chuẩn bị :

- Chuẩn bị dụng cụ, vật tư.
- Chuẩn bị hình trang trí.

2. Xác định vị trí hình trang trí.

- Trên tường.
- Trên trần.
- Trên các cấu kiện kiến trúc.

3. Vẽ hình trang trí.

- Vẽ đường bao.
- Vẽ chi tiết.

4. Gia công tạo hình trang trí:

- Đục tạo dáng.
- Đục tạo các chi tiết hoa văn.
- Gọt nạo.
- Đắp, chỉnh sửa.

5. Những sai phạm thường gặp.

Bài 5: Đắp chữ nổi trên nền phẳng

Thời

gian: 19 giờ

Mục tiêu của bài:

* Kiến thức:

- Trình bày được trình tự các bước đắp các loại chữ nổi trên nền phẳng.

- Trình bày được mẫu chữ, kiểu chữ cần đắp.

- Trình bày được cấu tạo chữ cần đắp.
- * Kỹ năng:
 - Trát vữa bằng bay, bằng bàn xoa trên nền phẳng.
 - Cắt vữa tạo nét bằng bay và dao cắt .
 - Đảm bảo thời gian và an toàn.
- * Thái độ:
 - Có ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp.
 - Có tính cẩn thận. cần cù , chịu khó.

1. Công tác chuẩn bị :
 - Chuẩn bị dụng cụ.
 - Chuẩn bị vữa trát .
 - Chuẩn bị mẫu chữ cần đắp.
2. Xác định vị trí của chữ :
 - Chữ trên tường.
 - Chữ nổi trên trần.
 - Chữ nổi trên bề mặt kiến trúc.
3. Đắp vữa tạo bề dày chữ:
 - Chữ có bề dày $\leq 2\text{cm}$.
 - Chữ có bề dày $> 2\text{cm}$.
4. Dán chữ.
5. Cắt tạo chữ.
6. Lấy vữa xung quanh chữ.
7. Chỉnh sửa.
8. Những sai phạm thường gặp.

Bài 6: Đắp chữ lõm trên nền phẳng

Thời
gian: 4 giờ

Mục tiêu của bài:

- * Kiến thức:
 - Trình bày được trình tự các bước đắp chữ lõm đáy chữ phẳng trên nền phẳng
 - Mô tả được mẫu chữ, kiểu dáng chữ cần đắp.
 - Trình bày được bố cục chữ cần đắp.

* Kỹ năng:

- Trát vữa bằng bay, bằng bàn xoa trên nền phẳng.
- Cắt vữa tạo nét bằng bay và dao cắt tạo nét chữ.
- Đảm bảo thời gian và an toàn lao động.

* Thái độ:

- yêu ngành, yêu nghề.
- Có tác phong công nghiệp.
- Có tính cẩn thận, cẩn cù, chịu khó.

1. Công việc chuẩn bị :

- Chuẩn bị dụng cụ, vật tư.
- Chuẩn bị mẫu chữ theo yêu cầu thiết kế.

2. Tạo độ sâu của chữ:

- Đục phá tạo độ sâu.
- Trát vữa tạo nền cho chữ.

3. Trát vữa tạo bề sâu cho chữ (Tạo phôi).

4. In, vạch mẫu chữ lên vị trí cần đắp.

5. Cắt tạo chữ.

6. Lấy vữa tạo độ sâu của chữ.

7. Kiểm tra và chỉnh sửa.

8. Những sai phạm thường gặp.

Bài 7: Trang trí đỉnh trụ

Thời gian: 15

giờ

Mục tiêu của bài:

* Kiến thức:

- Trình bày được các bước trang trí đỉnh trụ.
- Mô tả được kiểu dáng đỉnh trụ cần trang trí.
- Trình bày được cấu trúc bố cục, đường nét của hoa văn.
- Trình bày được phương pháp dùng dụng cụ thủ công để gia công trang trí với vật liệu thông thường.

* Kỹ năng:

- Trát vữa bằng bay, bằng bàn xoa trên nền phức tạp.
- Cắt vữa bằng bay và dao cắt.
- Trát phào chỉ các loại.

* Thái độ:

- yêu ngành, yêu nghề.
- Có tính cẩn thận, cần cù, chịu khó.

1. Đọc bản vẽ thiết kế:

- Bản vẽ hình chiếu đứng.
- Bản vẽ chi tiết.

2. Công việc chuẩn bị:

- Chuẩn bị dụng cụ, vật tư.
- Bản vẽ thiết kế chi tiết thi công.

3. Gia công cốt theo thiết kế:

- Gia công cốt tạo phôi.
- Gia công cốt tạo chi tiết.

4. Gia công phần đỉnh và đầu trụ:

- Trát tạo dáng (Tạo phôi).
- In, vạch mẫu chi tiết lên phôi.
- Cắt, nạo, vét tạo họa tiết.

5. Gia công phần đế trụ:

- Trát tạo dáng (Tạo phôi).
- In, vạch mẫu chi tiết lên phôi.
- Cắt, nạo, vét tạo họa tiết.

6. Chỉnh sửa:

7. Những sai phạm thường gặp:

Bài 8: Trang trí đế cột

Thời gian: 8 giờ

Mục tiêu của bài:

* Kiến thức:

- Trình bày được các bước trang trí đế cột.
- Mô tả được kiểu dáng đế cột.
- Trình bày được cấu trúc bố cục, đường nét của họa văn đế cột.
- Trình bày được cách trang trí đế cột bằng dụng cụ thông thường.

* Kỹ năng:

- Trát, đắp vữa bằng dụng cụ thông thường.
- Cắt vữa bằng bay và dao cắt.

- Trát phào chỉ các loại.
- * Thái độ:
 - yêu ngành, yêu nghề.
 - Tập trung nghe giảng, quan sát thao tác mẫu.
 - Có tính cẩn thận. cần cù , chịu khó, tỷ mỷ.
- 1. Đọc bản vẽ thiết kế:
 - Bản vẽ hình chiếu đứng.
 - Bản vẽ chi tiết.
- 2. Công việc chuẩn bị:
 - Chuẩn bị dụng cụ, vật tư.
 - Chuẩn bị hình vẽ chi tiết.
- 3. Đắp tạo cốt thiết kế :
 - Đắp tạo khối.
 - Đắp tạo chi tiết.
- 4. Trát vữa tạo nền.
- 5. Trát vữa tạo phôi.
- 6. In, vạch mẫu chi tiết trên phôi.
- 7. Cắt tạo hoạ tiết.
- 8. Chính sửa.
- 9. Những sai phạm thường gặp.

Bài 9: Làm hoạ tiết trang trí bằng thạch cao

Thời gian:
8 giờ

Mục tiêu của bài:

- * Kiến thức:
 - Trình bày được phương pháp làm khuôn để đúc thạch cao.
 - Mô tả được hình dáng của hoạ tiết cần đúc.
 - Trình bày được các bước đúc hoạ tiết bằng thạch cao.
- * Kỹ năng:
 - Trộn vữa thạch cao bằng dụng cụ thông thường.
 - Gia công khuôn đúc.
- * Thái độ:
 - yêu ngành, yêu nghề.
 - Tập trung nghe giảng, quan sát thao tác mẫu.

- Có tính cẩn thận. cần cù , chịu khó, tở mỷ.

1. Nghiên cứu hồ sơ thiết kế:

- Bản vẽ tổng thể.
- Bản vẽ chi tiết.

2. Công việc chuẩn bị:

- Chuẩn bị dụng cụ, vật tư.
- Chuẩn bị thiết kế khuôn mẫu.

3. Thiết kế khuôn mẫu:

- Chọn kiểu dáng.
- Thiết kế dương bản.
- Thiết kế âm bản.
- Kiểm tra nghiệm thu khuôn mẫu.

4. Đúc hoạ tiết:

- Chuẩn bị.
- Gia công.
- Bảo dưỡng.

5. Tháo khuôn:

6. Kiểm tra, hoàn thiện sản phẩm.

7. Những sai phạm thường gặp.

Bài 10: Gắn hoạ tiết trang trí

Thời gian: 8 giờ

Mục tiêu của bài:

* Kiến thức:

- Mô tả được hình dạng của hoạ tiết cần làm.
- Trình bày được phương pháp gắn hoạ tiết.
- Trình bày được cấu trúc, bố cục, đường nét hoạ văn trang trí.

* Kỹ năng:

- Đắp vữa, hàn nối bằng vữa.
- Khoan điện cố định hoạ tiết bằng vít nở.
- Cố định hoạ tiết bằng bu lông.

* Thái độ:

- Có đạo đức lương tâm nghề nghiệp.
- Có ý thức tổ chức kỷ luật.

- Có tác phong công nghiệp.
- 1. Nghiên cứu hồ sơ thiết kế.
 - Đọc bản vẽ tổng quát.
 - Đọc bản vẽ chi tiết.
- 2. Công việc chuẩn bị:
 - Chuẩn bị dụng cụ, vật tư.
 - Chuẩn bị bề mặt gắn hoạ tiết trang trí.
- 3. Đo và lấy dấu:
 - Lấy dấu xác định vị trí và trục chính.
 - Lấy dấu xác định chi tiết.
 - Lấy dấu xác định vị trí liên kết.
- 4. Khoan bắt vít nở.
- 5. Lắp đặt.
- 6. Kiểm tra chất lượng lắp ráp.
- 7. Hoàn thiện, chấp vá mối nối.
- 8. Những sai phạm thường gặp.

Bài 11: Tô màu trang trí

Thời gian: 8 giờ

Mục tiêu của bài:

* Kiến thức:

- Nêu được tính chất của màu sắc.
- Mô tả được định luật về hoà sắc.
- Nêu được các yêu cầu về mỹ thuật khi vẽ màu.

* Kỹ năng:

- Tô được màu trang trí theo mẫu.
- Vẽ được màu theo thiết kế.
- Chọn được màu sắc theo thiết kế.
- Pha được màu từ một số màu nhất định.

* Thái độ:

- Có lòng yêu ngành, yêu nghề.
- Có tính cẩn thận, chịu khó, tỉ mỉ trong học tập.
- Có tính sáng tạo trong việc hoà sắc.

1. Phân loại màu:

- Màu gốc.
 - Màu nóng, màu lạnh.
 - Màu trung tính.
2. Định luật hoà sắc:
- Định luật về hoà sắc cùng sắc.
 - Định luật về hoà sắc bổ túc.
 - Định luật về hoà sắc tương phản.
3. Các loại màu thường gặp:
- Màu dạng nước.
 - Màu dạng bột.
 - Màu sơn dầu.
4. Tô màu trang trí :
- Chuẩn bị.
 - Pha màu.
 - Vẽ màu.
 - Những sai phạm thường gặp.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

- Vật liệu:
 - + Vở ghi chép, giấy vẽ rô ky, bút mực, bút chì, bút lông, chổi lông
 - + Màu nước.
 - + Vữa vôi, vữa xi măng.
 - + Bột thạch cao.
- Dụng cụ và trang thiết bị:
 - + Thước thẳng, thước mét, tê, ke, ni vô, dây xây, kéo cắt giấy,...
 - + Bàn xoa phẳng, bàn xoa lồi, bàn xoa lõm.
 - + Dao cắt, bay trát vữa (Loại to, loại nhỏ).
 - + Xô đựng nước.
 - + Khoan điện cầm tay.
 - + Cờ lê, tuốc nơ vít.
- Học liệu:
 - + Bảng phân tích công việc.
 - + Sách hướng dẫn của giáo viên .
 - + Giáo trình Kỹ thuật nề.
- Nguồn lực khác: Phòng học lý thuyết, phòng học thực hành.

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐANH GIA:

- Về kiến thức: Được đánh giá bằng một bài kiểm tra lý thuyết và đạt các yêu cầu sau:

+ Trình bày được những ưu điểm nổi bật của việc trang trí (Về đường nét, màu sắc hình khối)

+ Trình bày được trình tự các bước đắp, vẽ hoạ tiết trang trí đối với công trình kiến trúc

- Về kỹ năng: Được đánh giá thông qua bài thực hành tổng hợp mỗi học sinh một bài. Yêu cầu người học trang trí một đỉnh trụ độc lập theo hồ sơ thiết kế có sẵn

- Về thái độ: Được đánh giá trong quá trình học tập lấy kết quả để nhận xét, đánh giá về sự phấn đấu, rèn luyện của người học.

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng của mô đun: chương trình mô đun này được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề Kỹ thuật xây dựng.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Phần học lý thuyết được học tại phòng học chuyên môn.

- Phần học thực hành được tổ chức học tại xưởng.

- Cần bố trí thời gian cho người học đi thăm quan nhận biết thực tiễn trang trí ở một số công trình kiến trúc; đền chùa, nhà thờ, nhà văn hóa, lăng tẩm, thành quách.

- Phương pháp dạy:

+ Phần lý thuyết dùng phương pháp thuyết trình, trực quan.

+ Phần thực hành thao tác mẫu kết giảng giải

3. Trọng tâm của mô đun :

- Đắp hoạ tiết phẳng trên nền phẳng.

- Đắp hoạ tiết lõm trên nền phẳng.

- Trang trí đỉnh cột.

- Sản phẩm phải mang tính nghệ thuật, đường nét phải mềm mại, sắc nét, mặt ngoài nhẵn.

4. Tài liệu cần tham khảo:

- Giáo trình vẽ Mỹ thuật – Viện đào tạo Bộ Xây dựng năm 1997.

- Giáo trình Kỹ thuật nề theo phương pháp mô đun – Tập thể giáo viên Trường Trung học Xây dựng số 2 – Bộ Xây dựng năm 2007.